

Số: /BC-THDL

Đoàn Lập, ngày tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

**Tự đánh giá cải tiến kiểm định chất lượng giáo dục,
xây dựng trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2022-2027**

Căn cứ Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường Tiểu học;

Căn cứ tình hình thực tế và kết quả công nhận đánh giá kiểm định chất lượng đạt chuẩn cấp độ 3 năm 2019, kết quả công nhận trường học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 năm 2019 của nhà trường, trường Tiểu học Đoàn Lập báo cáo công tác cải tiến kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2027 như sau:

I. Phần I. Kết quả công tác KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia (tính đến 13/5/2025)

1. Kết quả KĐCLGD

Tên trường	Đã hoàn thành tự đánh giá	Đã đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá ngoài						Ghi chú
			Không đạt	Đạt cấp độ 1	Đạt cấp độ 2	Đạt cấp độ 3	Đạt cấp độ 4	Đang hoàn thiện hồ sơ	
TH Đoàn Lập	x	x			x				

2. Số lượng CBGV đã được tập huấn đánh giá ngoài và tham gia đánh giá ngoài

Tên trường	Số lượng CBGV đã được tập huấn đánh giá ngoài					Số lượng CBGV đã tham gia đánh giá ngoài	Ghi chú
	Sở GDĐT	Phòng GDĐT	Trường	Đơn vị khác	Tổng		
TH Đoàn Lập	0	0	29	0	29	0	

3. Kết quả đạt chuẩn quốc gia

Tên trường	Đạt chuẩn quốc gia	Ghi chú
------------	--------------------	---------

	Đạt mức độ 1	Đạt mức độ 2	Đang hoàn thiện hồ sơ	
TH Đoàn Lập		x		

4, Kết quả KĐCLGD tính đến 13/5/2025

Tên trường	Đã hoàn thành tự đánh giá	Đã đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá ngoài						Ghi chú
			Không đạt	Đạt cấp độ 1	Đạt cấp độ 2	Đạt cấp độ 3	Đạt cấp độ 4	Đang hoàn thiện hồ sơ	
TH Đoàn Lập	x	x			x				

5. Một số chỉ tiêu kế hoạch công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia (giai đoạn 2022-2027)

5.1. Đánh giá các tiêu chí theo kiểm định chất lượng:

5.1.1. Đánh giá tiêu chí mức 1, 2 và 3.

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả				Nội dung không đạt
	Không đạt	Đạt			
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	
Tiêu chuẩn 1					
Tiêu chí 1.1				x	
Tiêu chí 1.2				x	
Tiêu chí 1.3				x	
Tiêu chí 1.4				x	
Tiêu chí 1.5				x	
Tiêu chí 1.6				x	
Tiêu chí 1.7				x	
Tiêu chí 1.8				x	
Tiêu chí 1.9				x	
Tiêu chí 1.10				x	
Tiêu chuẩn 2					

Tiêu chí 2.1				x	
Tiêu chí 2.2				x	
Tiêu chí 2.3				x	
Tiêu chí 2.4				x	
Tiêu chuẩn 3					
Tiêu chí 3.1	x				Chưa có sân tập TDTT
Tiêu chí 3.2				x	
Tiêu chí 3.3				x	
Tiêu chí 3.4				x	
Tiêu chí 3.5				x	
Tiêu chí 3.6				x	
Tiêu chuẩn 4					
Tiêu chí 4.1				x	
Tiêu chí 4.2				x	
Tiêu chuẩn 5					
Tiêu chí 5.1				x	
Tiêu chí 5.2				x	
Tiêu chí 5.3				x	
Tiêu chí 5.4				x	
Tiêu chí 5.5				x	

5.1.2. Đánh giá tiêu chí Mức 4

Tiêu chí	Kết quả		Nội dung đã đạt
	Không đạt	Đạt	
Tiêu chí 1	KHGD NT chưa được tham khảo của các nước khu vực		

	và thể giới		
Tiêu chí 2		x	Học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân với sự tham gia của nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan.
Tiêu chí 3	Chưa có phòng học thông minh.		Thư viện, phòng đọc đã có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại kết nối Internet đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường.
Tiêu chí 4		x	Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.
Tiêu chí 5		x	Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường đã có ít nhất 02 năm có kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, được các cấp thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận.

Kết luận: Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục: Cấp độ 2

5.2. Đánh giá theo Chuẩn quốc gia: Trường đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 2

Tên trường	Hoàn thành tự đánh giá	Được đánh giá ngoài	Như cầu CBGV được tập huấn đánh giá ngoài	Các chỉ tiêu khác	Ghi chú
TH Đoàn Lập	x	x		Hoàn thiện Kế hoạch cải tiến các tiêu chí theo lộ trình	

2. Đánh giá chung

2.1. Điểm mạnh

Trường có bề dày thành tích giáo dục nhiều thế hệ học sinh trưởng thành, nhiều học sinh giỏi cấp thành phố và Quốc gia. Nhà trường với đội ngũ CBGV-NV luôn có ý thức tổ chức kỷ luật cao, tự giác nhiệt tình, say sưa tâm huyết với nghề, có tinh thần đoàn kết thống nhất cùng chung mục đích tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện nhà trường, tạo được uy tín cao trong cộng đồng dân cư và địa phương.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, Phòng GD&ĐT huyện Tiên Lãng, Đảng ủy, HĐND, UBND Thị trấn Tiên Lãng và sự giúp đỡ nhiệt tình của các ban ngành đoàn thể địa phương cùng với sự phối kết hợp chặt chẽ, đồng thuận của hội cha mẹ học sinh.

2.2. Hạn chế.

- Về cơ sở vật chất: Chưa có phòng giáo dục thể chất, sân tập TDTT cho HS.
- Về đội ngũ: So với tỷ lệ biên chế quy định đối với dạy học 2 buổi/ ngày, còn thiếu 3 GV(VH, Tin học, Tiếng Anh).
- Về học sinh: số học sinh có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi cha mẹ, bố mẹ ly hôn ở với ông bà, hộ nghèo, cận nghèo chiếm tỷ lệ 8,6% .

3.3. Nguyên nhân của hạn chế.

- Nhà trường đã tích cực tham mưu với cấp trên về cơ sở vật chất và đội ngũ, song do điều kiện về tài chính, mặt bằng diện tích nhà trường và nhân lực nguồn vào giáo dục của địa phương, huyện còn gặp khó khăn.

II. BÁO CÁO CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

1. Mục tiêu: Phân đầu nâng dần chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn và các chỉ số. Tham mưu để đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất của nhà trường; Phân đầu năm học tới 2026-2027 trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 4, trường chuẩn Quốc gia mức 2.

3. Nội dung cải tiến:

3.1. Năm học 2024-2025

- Duy trì và cải tiến chất lượng, nâng cao chất lượng giáo dục các năm học.
- Tham mưu cấp trên đủ phòng bộ môn Tiếng Anh. Duy trì chất lượng giáo dục đại trà, nâng cao chất lượng học sinh giỏi.
- Nâng cao trình độ nghiệp vụ giáo viên, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giáo dục tốt.

3.2. Năm học 2025-2026

- Duy trì và cải tiến chất lượng, nâng cao chất lượng giáo dục các năm học.
- Tham mưu cấp trên đủ tỉ lệ giáo viên dạy học 2 buổi/ngày, đồng bộ về cơ cấu.
- Giáo viên, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giáo dục tốt.
- Thư viện có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại kết nối Internet đáp ứng Thư viện điện tử và đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường.
- Có nhà tập đa năng.

3.3. Năm học 2026-2027

- Tham mưu cấp trên đủ tỉ lệ giáo viên dạy học 2 buổi/ngày, đồng bộ về cơ cấu.
- Giáo viên, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giáo dục tốt.
 - Thư viện có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại kết nối Internet đáp ứng yêu cầu các hoạt động của thư viện số nhà trường.
 - Có nhà tập đa năng; Phòng học thông minh.
 - Trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 4, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về công tác chỉ đạo, tuyên truyền

Tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác KĐCLGD, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan quản lý giáo dục; cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh các cơ sở giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của nhiệm vụ xây dựng, phát triển trường đạt KĐCLGD và đạt chuẩn quốc gia đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

- Đề xuất nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương; các cơ quan tổ chức, đoàn thể, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và toàn xã hội trong việc phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng nhà trường đạt KĐCLGD, đạt chuẩn quốc gia.

2. Giải pháp cụ thể triển khai thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn

Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp (Mức 3,4)
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1	Hiệu trưởng, PHT		Các NH 2024-2025 đến 2026-2027	Toàn thể CBGVNV cùng rà soát, tham gia chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.
Tiêu chí 1.2	Hiệu trưởng		3 năm học, từ NH 2024-2025	Hội đồng trường và các hội đồng khác hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.
Tiêu chí 1.3	Tổ chức Đảng, các đoàn thể và Hội CMHS trong nhà trường		3 năm học, từ NH 2024-2025	Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên; Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.
Tiêu chí 1.4	Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng		3 năm học, từ NH 2024-2025	Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng: Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường; Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.
Tiêu chí 1.5	Khối lớp và tổ chức lớp học		3 năm học, từ NH 2024-2025	Khối lớp và tổ chức lớp học Trường giữ hạng trường II; Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định;

Tiêu chí 1.6	Bộ phận quản lý hành chính, tài chính và tài sản		3 năm học, từ NH 2024-2025	Có kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương. Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất; công khai phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành; Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.
Tiêu chí 1.7	Bộ máy quản lý BGH		3 năm học, từ NH 2024-2025	Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên: Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả các hoạt động của nhà trường
Tiêu chí 1.8	BGH, các tổ khối chuyên môn và GV		3 năm học, từ NH 2024-2025	Quản lý các hoạt động giáo dục; Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Xây dựng, điều chỉnh phù hợp và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục NT hiệu quả.
Tiêu chí 1.9	BGH, BCHCD		3 năm học, từ NH 2024-2025	Quy chế dân chủ cơ sở: Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả ;
Tiêu chí 1.10	Bảo vệ và toàn thể CBGV,NV		3 năm học, từ NH 2024-2025	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống

				thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1	Hiệu trưởng, PHT;		3 năm học, từ NH 2024-2025	HT, PHT trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên.
Tiêu chí 2.2	GV		3 năm học, từ NH 2024-2025	- GV: 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 98% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;
Tiêu chí 2.3	Nhân viên		3 năm học, từ NH 2024-2025	Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm; được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.
Tiêu chí 2.4	Học sinh		3 năm học, từ NH 2024-2025	Có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1	Ban lãnh đạo nhà trường, các cấp lãnh đạo địa phương, huyện.	5 tỉ đồng	Tháng 5/2028	- Các cấp lãnh đạo quan tâm tập trung nguồn lực cho công tác KĐCLGD và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, bổ sung sân tập TDTT, có đồ chơi, thiết bị vận động cho HS.
Tiêu chí 3.2	Ban lãnh đạo nhà trường, các cấp lãnh đạo địa phương,	2 tỉ đồng.	Tháng 12/2025	Các cấp lãnh đạo quan tâm đầu tư thiết bị bao gồm các phòng học, phòng học bộ môn AN, MT, ngoại ngữ.

	huyện.			
Tiêu chí 3.3	Ban lãnh đạo nhà trường, các cấp lãnh đạo huyện, PGD&ĐT.		3 năm học, từ NH 2024-2025	Khôi phục phục vụ học tập, phòng hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị, được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.
Tiêu chí 3.4	BGH, giáo viên, lao công, nhân viên y tế			Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước: Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định; Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.
Tiêu chí 3.5	BGH, NV thư viện		3 năm học, từ NH 2024-2025	Thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.
Tiêu chí 3.6	BGH, NV thư viện		3 năm học, từ NH 2024-2025	Thư viện trường học tiên tiến trở lên; hệ thống máy tính của thư viện (8 – 20 chiếc) được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1	NT và Ban ĐD CMHS		3 năm học, từ NH 2024-2025	Phối hợp giáo dục HS và thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.
Tiêu chí 4.2	NT và các tổ chức cơ sở, các đoàn thể		3 năm học, từ NH 2024-2025	Tham mưu, cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.
Tiêu chuẩn 5				

Tiêu chí 5.1	BGH nhà trường		3 năm học, từ NH 2024-2025	cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục; Được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.
Tiêu chí 5.2	BGH nhà trường; Giáo viên		3 năm học, từ NH 2024-2025	Chương trình giáo dục: Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh; Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Hàng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.
Tiêu chí 5.3	BGH, Giáo viên, nhân viên nhà trường		Các năm học từ 2021-2022 đến 2024-2025	Thực hiện các hoạt động giáo dục khác: tổ chức các hoạt động phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh.
Tiêu chí 5.4	CBQL, NV làm phổ cập, giáo viên		Các năm học	Công tác phổ cập giáo dục tiểu học: Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 98%.
Tiêu chí 5.5	BGH, giáo viên		Các năm học từ 2024-2025	Duy trì và phát triển kết quả giáo dục luôn giữ vững tốp đầu về chất lượng giáo dục đại trà và chất lượng học sinh giỏi các cấp. Kết quả giáo dục 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có ít nhất 02 năm có kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường vượt

				trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, được các cấp thẩm quyền và cộng đồng ghi nhận. a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 95%; b) Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp THCS.
--	--	--	--	--

3. Giải pháp về chính sách (nguồn kinh phí)

- Làm tốt công tác huy động xã hội hóa giáo dục, tạo uy tín với cộng đồng.
- Làm tốt công tác tham mưu cho chính quyền cấp ủy địa phương, Phòng Tài chính – Kế hoạch về các tiêu chí của tiêu chuẩn 3, nguồn lực đầu tư từ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022-2027 nguồn ngân sách nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục.

4. Giải pháp kiểm tra, giám sát

- Chỉ đạo tăng cường công tác tự kiểm tra, đánh giá, tổ chức rà soát hàng năm học và theo chu kỳ công nhận đạt chuẩn theo kế hoạch cải tiến chất lượng, phân đấu duy trì, nâng mức độ đạt chuẩn, khắc phục hạn chế xuống hạng, mất chuẩn.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Ủy ban nhân dân huyện

Quan tâm phân bổ vốn đầu tư cho các phương án thuộc các kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường đã ban hành về quỹ đất mở rộng trường, phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn của trường giai đoạn 2022-2027, có nhà tập đa năng cho học sinh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

Quan tâm phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, củng cố đội ngũ đánh giá ngoài; đề xuất, bố trí nhân lực các đoàn đánh giá ngoài để tư vấn nhiệm vụ KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cốt cán ngành giáo dục và các đơn vị có liên quan về công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

3. Các Sở ban, ngành liên quan

Quan tâm phối hợp với các ngành liên quan giải quyết những vướng mắc và đầu tư quỹ đất có trọng điểm cho nhà trường phân đấu có nhà tập đa năng đạt KĐCLGD và đạt chuẩn quốc gia.

4. Phòng giáo dục và Đào tạo

Quan tâm phối hợp với các ngành liên quan, tham mưu UBND huyện giải quyết vướng mắc và đầu tư có trọng điểm cho nhà trường về nhân sự đội ngũ, mở rộng quỹ đất, CSVC nhà tập đa năng, phòng học thông minh, phân đầu đạt KĐCLGD và đạt chuẩn quốc gia.

5. Ủy ban nhân dân xã Đoàn Lập

- Quan tâm chỉ đạo thực hiện kế hoạch xây dựng trường đạt KĐCLGD và đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2027 của địa phương trên cơ sở bám sát Kế hoạch xây dựng trường đạt KĐCLGD và đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2026-2027 của nhà trường, giải quyết những vướng mắc và đầu tư quỹ đất có trọng điểm cho nhà trường phân đầu có nhà tập đa năng đạt KĐCLGD và đạt chuẩn quốc gia.

- Tham mưu với huyện ủy, có kế hoạch hỗ trợ xây dựng nhà trường đạt chuẩn quốc gia vào năm học 2026-2027 và tăng cường xã hội hóa giáo dục.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng GD&ĐT huyện;
- BGH, các tổ chuyên môn;
- Lưu: VT.

} để b/c;

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Minh